

Số: 75/2024/QĐST-DS

TP. Vinh Long, ngày 20 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 104/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Lê Hoàng Đ, sinh năm 1977; nơi cư trú: Số nhà D, khu phố B, thị trấn M, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Đại diện hợp pháp cho nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn D; nơi cư trú: Số I, ấp P, xã P, L, Vĩnh Long. Theo văn bản ủy quyền ngày 27/02/2024.

- *Bị đơn:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên C,

Địa chỉ: Số A, đường T, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Võ Thị Xuân Q – Chủ tịch công ty.

Đại diện hợp pháp cho bị đơn: Anh Trần Chính T, sinh năm 1977; địa chỉ: Số A, đường P, Phường H, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long, theo văn bản ủy quyền ngày 09/9/2024.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn C1.

Địa chỉ trụ sở: Ấp A, Quốc lộ F, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Ngọc L – Giám đốc Công ty.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về nội dung:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên C có nghĩa vụ thanh toán cho anh Lê Hoàng Đ số tiền 6.602.029.000 đồng (Sáu tỷ sáu trăm lẻ hai triệu không trăm hai mươi chín ngàn đồng), anh Đ không tính lãi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên C tự nguyện chịu 57.301.000 đồng (Năm mươi bảy triệu ba trăm lẻ một ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho anh Lê Hoàng Đ số tiền 57.301.000 đồng (Năm mươi bảy triệu ba trăm lẻ một ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số N⁰ 0006697 ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TPVL;
- CCTHADS TPVL;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Ngọc Diễm

